TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH LỤC** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2017/HS-ST
Ngày 12-12-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH LỤC, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Đức Thạo.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Khánh.

2. Bà Dương Thị Hiền.

- Thư ký phiên toà: Bà Đinh Như Nguyệt – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 12-12-2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 56/2017/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2017/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Trung Đ, sinh năm 1991; nơi cư trú: Tiểu khu T, thị trấn M, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đào Q và bà Nguyễn Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 10-9-2017 và bị tạm giam từ ngày 16-9-2017, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 10-9-2017, tại chỗ ở của Nguyễn Trung Đ tại tiểu khu T, thị trấn M, huyện B, tỉnh Hà Nam, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hà Nam phát hiện Nguyễn Trung Đ có biểu hiện nghi vấn liên quan đến tội phạm về ma túy nên đã yêu cầu kiểm tra. Khi đó, Đ để trong ví giả da màu nâu trong túi quần đùi phía trước bên phải đang mặc 02 túi nilon màu trắng hàn kín, miệng túi có kẹp nhựa và viền màu xanh, bên trong các túi đều có các hạt tinh thể màu trắng và đã tự giác giao nộp cho lực lượng Công an, đồng thời khai nhận đó là 02 gói ma túy đá Đ mua để sử dụng. Lực lượng Công an tỉnh Hà Nam đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng, đồ vật, tài sản gồm: Thu trong ví giả da màu nâu để trong túi quần đùi phía trước bên phải Đ đang mặc 02 túi nilon màu trắng hàn kín, miệng túi có kẹp nhựa và viền màu xanh, bên trong các túi đều có các hạt tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT01; số tiền 300.000 đồng (Gồm 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng) được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT02; 01 Giấy chứng minh nhân dân số 16…. mang tên Nguyễn Trung Đ do Công an tỉnh Hà Nam cấp ngày 18/6/2013. Thu trong túi quần đùi phía trước bên phải Đ đang mặc 01 điện thoại di động màu xám, nhãn hiệu Masstel-A115 được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT03; thu trong túi quần đùi phía trước bên trái Đ đang mặc 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu xám, màn hình cảm ứng màu đen được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT04.

Quá trình điều tra, Nguyễn Trung Đ khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 07-9-2017 hoặc ngày 08-9-2017, Đ ở nhà và dùng điện thoại di động truy cập vào mạng xã hội Zalo của Đ thì có một người không rõ tên, tuổi, địa chỉ nhắn tin vào Zalo cho Đ với nội dung: "*Có hai gói đá ba trăm chơi không*", Đ hiểu ý người đó muốn bán ma túy đá nên nhắn tin với nội dung: "*Ok, như nào! Tao chỉ có hai trăm rưỡi tiền thẻ thôi, được thì ok*", người đó nhắn tin trả lời: "*Ok*". Đ lấy 01 thẻ điện thoại Viettel mệnh giá 200.000 đồng, 01 thẻ điện thoại Vinaphone mệnh giá 50.000 đồng cào số mã thẻ và gửi tin nhắn qua Zalo thì người đó nhắn tin lại cho Đ: "*Ok, khoảng 10-20 phút sau ra gốc cây bàng mà lấy*", Đ hiểu ý người đó hẹn để mua ma túy đá ở gốc cây bàng trước cửa nhà Đ nên khoảng 15 phút sau, Đ đi ra và thấy bên trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long dưới gốc cây bàng có hai túi ma túy đá, Đ mang vào nhà và lấy một ít ra sử dụng, số ma túy còn lại Đ cất trong ví giả da màu nâu và để trong túi quần. Khoảng 13 giờ ngày

10-9-2017 tại chỗ ở Đ tiếp tục lấy một ít ma túy đá để sử dụng rồi cất số ma túy còn lại vào ví giả da màu nâu và để trong túi quần đùi phía trước bên phải đang mặc. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày Đ bị lực lượng Công an tỉnh Hà Nam phát hiện, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 169/PC54-MT ngày 12-9-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong mẫu kí hiệu QT01 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, trọng lượng 1,245g (Một phẩy hai trăm bốn mươi lăm gam). Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 67, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19-7-2013 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 58/KSĐT - MT ngày 16-11-2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn Trung Đ về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Đ từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số Methamphetanmine đã thu giữ của bị cáo được hoàn trả lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói mẫu vật; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone là phương tiện bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy; trả lại cho bị cáo Đ số tiền 300.000 đồng và 01 Giấy chứng minh nhân dân, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, song cần tạm giữ 300.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Lục để đảm bảo thi hành án về phần án phí.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trung Đ khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam đã truy tố và nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên; bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo Nguyễn Trung Đ tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập.

[3] Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 17 giờ ngày 10-9-2017, tại chỗ ở của Nguyễn Trung Đ tại tiểu khu T, thị trấn M, huyện B, tỉnh Hà Nam, bị cáo Nguyễn Trung Đ đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 02 gói Methamphetamine có trọng lượng 1,245 gam với mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an tỉnh Hà Nam phát hiện, bắt quả tang. Như vậy, hành vi của Nguyễn Trung Đ đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lí chất ma tuý của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an tại địa phương, vì vậy cần phải xử lí nghiêm khắc, cách li bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Khi quyết định hình phạt cũng xét về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đều khai báo thành khẩn, có thái độ ăn năn hối cải, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bên cạnh đó, Hội đồng xét xử thấy rằng tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định mức hình phạt đối với tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù là nhẹ hơn so với mức hình phạt đối

với tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù. Đây là sửa đổi quy định của Bộ luật hình sự theo hướng có lợi cho người phạm tội, vì vậy cần phải áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội để xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo chưa có gia đình riêng, không có tài sản riêng, bản thân Đ là đối tượng nghiện ma túy, do đó không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về nguồn gốc số Methamphetamine: Tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa không đủ căn cứ xác định được nguồn gốc số Methamphetamine và đối tượng đã bán Methamphetamine cho Đ để xử lí.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đối với số Methamphetamine đã thu giữ của Nguyễn Trung Đ gửi đi giám định được hoàn trả lại là vật cấm lưu hành, do vậy cần tịch thu tiêu huỷ. Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ ngoài màu xám thu giữ của Nguyễn Trung Đ là phương tiện bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy, do vậy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Trung Đ, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu masstel, vỏ ngoài màu xám và số tiền 300.000 đồng đã thu giữ của Nguyễn Trung Đ là giấy tờ, tài sản chính đáng của bị cáo không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo, song cần tạm giữ số tiền 300.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Lục để đảm bảo thi hành án về phần án phí.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trung Đ phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*".

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Trung Đ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 10-9-2017.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; các điểm a, b khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ số Methamphetamine được niêm phong trong phong bì có số 169/PC54-MT, có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu xám, màn hình cảm ứng màu đen.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trung Đ các giấy tờ, tài sản sau đây: 01 Giấy chứng minh nhân dân số 16… mang tên Nguyễn Trung Đ do Công an tỉnh Hà Nam cấp ngày 18-6-2013; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel-A115, vỏ ngoài bằng nhựa màu xám; số tiền 300.000 đồng theo Ủy nhiệm chi số 01 ngày 20-11-2017 của Kho Bạc Nhà nước huyện Bình Lục. Song, cần tạm giữ số tiền 300.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Lục để đảm bảo thi hành án về phần án phí.

(Các vật chứng trên đều được xác định tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21-11-2017 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục với Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Lục).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án và Danh mục án phí, lệ phí Toà án, buộc bị cáo Nguyễn Trung Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Bình Lục;
- Chi cục THADS huyện Bình Lục;
- Công an huyện Bình Lục;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Thạo